TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-DS	*Thanh Hoá, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2026/TLST- DS ngày 01 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trịnh Thị X, sinh năm: 1959.

Số CCCD: 038159005400.

Địa chỉ: Thôn 3, xã X, tỉnh Thanh Hoá.

- *Bị đơn*: Bà Lưu Thị H, sinh năm 1974.

Số CCCD: 038174000504.

Địa chỉ: Thôn 3, xã X, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất: Bà Lưu Thị H còn nợ của bà Trịnh Thị X số tiền gốc bằng 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*). Bà X không yêu cầu bà H phải trả lãi trên số tiền đã vay.

2.2. Về phương án trả nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Bà Lưu Thị H sẽ trả toàn bộ số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng)* cho bà Trịnh Thị X khi Toà án ban hành Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Bà Lưu Thị H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.250.000 đồng *(Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Điều 6, Điều 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 13 – Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hoàng